

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 8

Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Cánh diều

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Số 62 570 300 được đọc là:

A. Sáu trăm hai mươi lăm triệu bảy mươi nghìn ba trăm.

B. Sáu hai triệu năm bảy nghìn ba trăm.

C. Sáu mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn ba trăm.

D. Sáu hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn ba trăm.

Câu 2. Trong số 34 652 471, chữ số 3 thuộc hàng nào? Lớp nào?

A. Hàng trăm, lớp đơn vị

B. Hàng nghìn, lớp nghìn

C. Hàng trăm nghìn, lớp nghìn

D. Hàng chục triệu, lớp triệu

Câu 3. Năm 1700 thuộc thế kỉ nào:

A. XVII

B. XVIII

C. XIX

D. XX

Câu 4. 86 phút = giờ phút

A. 1 giờ 6 phút

B. 1 giờ 16 phút

C. 1 giờ 26 phút

D. 1 giờ 36 phút

Câu 5. Tổng của hai số là 456. Số lớn hơn số bé 24 đơn vị. Tìm số bé.

A. 240

B. 216

C. 256

D. 267

Câu 6. Giá trị của biểu thức $2023 \times 15 - 2023 \times 6 + 2023$ là:

A. 20 230

B. 202 300

C. 40 460

D. 18 207

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính

$$121\,948 + 380\,505$$

$$305\,714 - 251\,806$$

$$1\,729 \times 23$$

$$8\,192 : 64$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Khối lớp 5 của một trường tiểu học có 3 lớp, trung bình mỗi lớp có 32 em. Biết lớp 5A có 35 học sinh và nhiều hơn lớp 5B là 2 em. Hỏi lớp 5C có bao nhiêu học sinh?

.....

.....

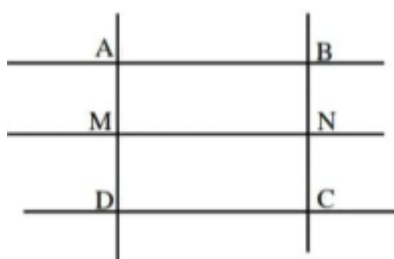
.....

.....

Câu 3. Hai xe chở tất cả 56 780 kg gạo. Biết nếu xe thứ nhất chuyển cho xe thứ hai 120 kg gạo thì hai xe chở số gạo bằng nhau. Hỏi mỗi xe chở bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

.....

Câu 4. Viết tiếp vào chỗ trống:



Đường thẳng AB song song với các đường thẳng

Đường thẳng MN vuông góc với đường thẳng